

XẾP HẠNG TÍN DỤNG KHÁCH HÀNG THỂ NHÂN TẠI TRUNG TÂM THÔNG TIN TÍN DỤNG QUỐC GIA VIỆT NAM

LÊ THỊ THANH TÂN - Trung tâm Thông tin Tín dụng Quốc gia Việt Nam
TS. ĐẶNG THỊ VIỆT ĐỨC - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Những năm gần đây, hoạt động cho vay thể nhân của các ngân hàng ngày càng mở rộng, trong khi đó thông tin đối với các khoản vay thể nhân thường khó nắm bắt hơn so với doanh nghiệp nên hoạt động xếp hạng tín dụng thể nhân trở nên cấp thiết hơn. Bài viết đánh giá thực trạng hoạt động xếp hạng tín dụng thể nhân tại Trung tâm Thông tin Tín dụng Quốc gia Việt Nam, từ đó đưa ra đề xuất liên quan tới mô hình xếp hạng và quy trình thu thập, trao đổi và đối chiếu thông tin đầu vào của mô hình nhằm hoàn thiện hoạt động xếp hạng tín dụng thể nhân tại tổ chức này.

Từ khoá: Điểm tín dụng, xếp hạng tín dụng, CIC

Ngày nhận bài: 25/10/2016
Ngày chuyển phản biện: 27/10/2016
Ngày nhận phản biện: 16/11/2016
Ngày chấp nhận đăng: 18/11/2016

Xếp hạng tín dụng khách hàng đối với các ngân hàng là hoạt động rất quan trọng để phòng ngừa, hạn chế rủi ro tín dụng cũng như để hướng dẫn việc cung cấp các sản phẩm tín dụng phù hợp cho các khách hàng đi vay. Trong những năm gần đây, hoạt động cho vay thể nhân của các ngân hàng mở rộng, trong khi đó thông tin đối với các khoản vay thể nhân (nguồn trả nợ, mục đích sử dụng vốn vay...) thường khó nắm bắt hơn so với doanh nghiệp nên xếp hạng tín dụng thể nhân trở nên cấp thiết hơn.

Nắm bắt được vấn đề này, các ngân hàng thương mại Việt Nam đã từng bước xây dựng hệ thống xếp hạng nội bộ. Tuy nhiên, mỗi khách hàng có thể có quan hệ tín dụng cùng lúc với nhiều ngân hàng, do vậy hệ thống chấm điểm xếp hạng nội bộ của các ngân hàng nếu chỉ dựa trên thông tin tín dụng của khách hàng với ngân hàng mình mà không dựa trên tổng hợp các nguồn thông tin từ các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác sẽ dẫn tới những sai sót trong việc xác định rủi ro tín dụng của khách hàng. Hơn nữa, mỗi ngân hàng đều có các thang điểm riêng, không thống nhất với nhau, do đó, khó so sánh, đánh giá mức tín dụng khách hàng một cách khách quan và chính xác.

So với nhiều nước phát triển trên thế giới, hoạt động xếp hạng tín dụng tại Việt Nam còn chưa phát triển. Trung tâm Thông tin Tín dụng quốc gia Việt

Nam (CIC) là một trong những tổ chức thực hiện xếp hạng tín dụng tại Việt Nam. Với vị trí là tổ chức trực thuộc Ngân hàng Nhà nước, nắm được nguồn thông tin tổng hợp về tình hình tín dụng của các ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng, CIC có lợi thế về nguồn dữ liệu để có một sản phẩm chấm điểm chính xác, hỗ trợ hệ thống các ngân hàng thương mại trong hoạt động tín dụng, đảm bảo tính minh bạch của ngành Ngân hàng và đóng góp cho sự tăng trưởng kinh tế bền vững và lành mạnh.

Chấm điểm xếp hạng tín dụng thể nhân và phương pháp thực hiện

Theo Công ty Standard & Poor's, xếp hạng tín dụng là những ý kiến đánh giá hiện tại về rủi ro tín dụng, chất lượng tín dụng, khả năng và thiện chí của chủ thể đi vay trong việc đáp ứng các nghĩa vụ tài chính một cách đầy đủ và đúng hạn. Việc đánh giá về rủi ro và chất lượng tín dụng dựa trên các chỉ tiêu tài chính và phi tài chính của chủ thể vay nợ để thực hiện. Người cho vay sử dụng hạng tín dụng để đánh giá rủi ro tiềm ẩn trong việc cho khách hàng vay. Việc sử dụng rộng rãi hệ thống điểm tín dụng và xếp hạng tín dụng thể nhân làm hoạt động cho vay được mở rộng, an toàn và hiệu quả hơn (Federal Reserve System, 2007).

Còn Abdou và Pointon (2011) đã hệ thống hoá 2 phương pháp xếp hạng tín dụng thể nhân chính được sử dụng gồm phương pháp chuyên gia và phương pháp thống kê. Theo đó, phương pháp chuyên gia là phương pháp thu thập và xử lý những đánh giá dự báo bằng cách tập hợp và hỏi ý kiến các chuyên gia giỏi trong lĩnh vực tài chính ngân hàng để xác định rủi ro và chất lượng của khoản tín dụng.



Để thực hiện phương pháp chuyên gia, cần sử dụng một bảng câu hỏi gồm các tiêu chí liên quan tới rủi ro tín dụng và đưa cho các chuyên gia khác nhau để đánh giá. Sau đó các kết quả đánh giá của các chuyên gia sẽ được tập hợp lại, xử lý thống kê và cho ra kết quả cuối cùng. Ưu điểm của phương pháp chuyên gia là tận dụng được kinh nghiệm và tri thức chuyên sâu của các chuyên gia trong chuyên ngành của họ. Đồng thời, do kết quả đánh giá được tập hợp từ nhiều người nên kết quả đánh giá có độ tin cậy cao. Tuy nhiên, phương pháp này thường mất nhiều chi phí và thời gian do số lượng tham gia chuyên gia lớn đánh giá.

Phương pháp thống kê dựa trên các số liệu thực tiễn như mức độ nợ, khả năng trả nợ... và phương pháp kiểm định thống kê để phát hiện ra các biến số ảnh hưởng tới rủi ro tín dụng. Sự phù hợp của mô hình thống kê phụ thuộc rất lớn vào chất lượng của bộ dữ liệu thực nghiệm. Bộ dữ liệu phải đủ lớn và chính xác thì mô hình thống kê đưa ra mới có ý nghĩa. Ưu điểm của phương pháp thống kê là việc đánh giá khách quan. Việc áp dụng đơn giản, dễ dàng, hoàn toàn dựa trên cơ sở định lượng nên có thể thực hiện khá nhanh với chi phí thấp. Tuy nhiên, nếu không thu thập được bộ dữ liệu thực nghiệm có

chất lượng thì phương pháp này khó thực hiện được.

Tính đến nay, do ưu điểm của tính khách quan phương pháp thống kê được sử dụng phổ biến hơn trong xếp hạng tín dụng thể nhân thường thông qua các mô hình chấm điểm tín dụng. Mỗi khách hàng vay nợ được chấm một điểm tín dụng thể hiện mức độ tín nhiệm và khả năng trả nợ. Tuy nhiên, ngay cả khi mô hình thống kê được sử dụng, phương pháp chuyên gia vẫn được kết hợp trong quá trình xây dựng mô hình để đạt được kết quả chấm điểm, xếp hạng tín dụng tin cậy nhất.

Hoạt động xếp hạng tín dụng thể nhân tại CIC

Nghiệp vụ chấm điểm thể nhân được nghiên cứu từ cuối năm 2009. Sau đó được đưa vào áp dụng thí điểm từ tháng 12/2010 và triển khai thực hiện chính thức từ tháng 2/2011. Nghiệp vụ chấm điểm thể nhân tại CIC được xây dựng căn cứ vào kinh nghiệm học tập từ các nước phát triển trên thế giới như Pháp, Mỹ, Hàn Quốc... và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của Việt Nam. Trong thời gian tới, cùng với nghiệp vụ xếp hạng tín dụng doanh nghiệp, nghiệp vụ chấm điểm thể nhân là một trong hai nghiệp vụ cốt lõi của CIC.

Quy trình chấm điểm, xếp hạng tín dụng khách hàng thể nhân tại CIC

Quy trình chấm điểm, xếp hạng tín dụng khách hàng thể nhân tại CIC được thực hiện qua 5 bước cơ bản sau:

Bước 1: Thu thập thông tin.

Hiện nay, CIC thường xuyên cập nhật thông tin về khách hàng từ các ngân hàng thương mại, ngân hàng liên doanh, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, các công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính và các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng. Nguồn dữ liệu đầu vào còn được bổ sung và cập nhật thông qua việc kết nối và trao đổi thông tin với các kho thông tin dữ liệu của các bộ ngành như: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ, Bộ Công an... và khai thác trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Bước 2: Kiểm soát và cập nhật thông tin khách hàng.

Sau khi nhận được thông tin từ các tổ chức tín dụng truyền qua hệ thống thông tin về, thông tin được chuyển đến tổ kiểm soát thuộc phòng xử lý dữ liệu. Tại đây, thông tin của khách hàng được lọc qua các điều kiện lỗi như: Trùng mã (khách hàng có cùng số chứng minh thư, cùng tên, hoặc số đăng ký kinh doanh, mã số thuế, nhưng tồn tại hai mã CIC khác nhau); tăng giảm dư nợ đột biến; ngày báo cáo

BẢNG 1: TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN CỦA CIC

Tiêu chí	Số điểm tối đa	Số điểm tối thiểu
Chấm điểm tín dụng (chiếm 100%)		
I. Số dư nợ và tình trạng nợ		
I.1. Tổng dư nợ	60	40
I.2. Số lượng các tổ chức tín dụng hiện đang còn nợ	60	40
I.3. Nhóm nợ cao nhất hiện tại	160	-30
I.4. Kỳ hạn trả nợ gốc	40	30
II. Lịch sử trả nợ		
II.1. Số tháng xuất hiện nợ không đủ tiêu chuẩn trong 1 năm gần nhất	120	0
II.2. Số năm có nợ xấu trong quan hệ tín dụng trong 3 năm gần nhất	120	0
II.3. Số tổ chức tín dụng có nợ xấu trong 3 năm gần nhất	120	20
III. Lịch sử quan hệ tín dụng		
III.1. Số năm có quan hệ tín dụng với tổ chức tín dụng	30	20
III.2. Số lần vay nợ mới trong 3 năm gần nhất	40	30
Tổng cộng	750	150

Nguồn: CIC

cũ, chuyển nhóm nợ... Các khách hàng có nghi ngờ, được tạo file báo cáo, gửi về tổ chức tín dụng để xác nhận lại thông tin của khách hàng và thực hiện điều chỉnh nếu có.

Bước 3: Thực hiện chấm điểm tín dụng khách hàng cá nhân.

Chương trình tính điểm cho khách hàng dựa vào 9 chỉ tiêu (Bảng 1). Báo cáo “Chấm điểm tín dụng cá nhân” được tính toán, phân tích và lập theo quy trình công nghệ, chuẩn mực, số liệu, hạn chế tối đa tác động của người xử lý vào bản tin.

Bước 4: Đánh giá của chuyên gia

Sau khi chương trình đã tính được điểm cho khách hàng dựa vào 9 chỉ tiêu và hiển thị bản báo cáo được tạo lập ban đầu. Chương trình sẽ kiểm tra tính hợp lý của dữ liệu theo nguyên tắc kiểm soát

Với vị trí là một tổ chức thông tin tín dụng công thuộc Ngân hàng Nhà nước, hoạt động xếp hạng tín dụng thể nhân của Trung tâm Thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam (CIC) có ý nghĩa lớn trong việc cung cấp thông tin tín dụng, phục vụ cho hoạt động tín dụng và các tổ chức tín dụng.

chỉ số và chỉ ra những điểm chuyên gia đánh giá cần xem xét lại khi phát hiện có sự không hợp lý về chỉ tiêu pháp lý, chỉ tiêu chấm điểm, tổng điểm và xếp hạng của khách hàng.

Bước 5: Báo cáo chấm điểm

Bản báo cáo sau khi đã được cán bộ xử lý, chuyên gia chấm điểm xếp loại xong, chuyển cho người có thẩm quyền kiểm soát kiểm tra lại. Những bản báo cáo chưa được chấp nhận được Người kiểm soát trả lại cho cán bộ xử lý và thông báo những điểm cần bổ sung, chỉnh sửa, sau đó mới tiếp tục quy trình để chuyển vào vùng trả lời cho khách hàng.

Phương pháp xếp hạng tín dụng khách hàng thể nhân

CIC xếp hạng tín dụng thể nhân dựa trên phương

BẢNG 2: XẾP HẠNG TÍN DỤNG KHÁCH HÀNG THỂ NHÂN CỦA CIC

Tổng điểm	Khoảng cách điểm	Xếp hạng tín dụng
Điểm từ 150 - 321	Khoảng cách 171	Rủi ro rất cao (E)
Điểm từ 322 - 430	Khoảng cách 108	Rủi ro cao (D)
Điểm từ 431 - 569	Khoảng cách 138	Rủi ro Trung bình (C)
Điểm từ 570 - 679	Khoảng cách 109	Rủi ro thấp (B)
Điểm từ 680 - 750	Khoảng cách 70	Rủi ro rất thấp (A)

Nguồn: CIC

pháp cả hai phương pháp gồm phương pháp thống kê và phương pháp chuyên gia. Mô hình cụ thể sử dụng là mô hình điểm số. Mô hình điểm số là một phương pháp khoa học kết hợp sử dụng dữ liệu nghiên cứu thống kê logic và áp dụng mô hình toán học để phân tích, tính điểm cho các chỉ tiêu đánh giá trong mô hình. Các chỉ tiêu chấm điểm được sử dụng theo nhóm, sau đó đưa vào mô hình để tính điểm theo trọng số và quy đổi điểm nhận sang một biểu tượng xếp hạng tương ứng.

Chuyên gia tham gia các giai đoạn từ nghiên cứu, xây dựng quy trình, thực hiện triển khai, kiểm soát trong quá trình thực hiện và điều chỉnh để sản phẩm ngày càng hoàn thiện. Đội ngũ các chuyên gia bao gồm Ban Tổng giám đốc tại CIC- những người đã có nhiều năm kinh nghiệm và kiến thức chuyên sâu về hoạt động thông tin tín dụng nói chung, cũng như hoạt động chấm điểm thể nhân nói riêng và đội ngũ các chuyên gia tại các phòng nghiệp vụ của CIC, đội ngũ chuyên gia này tham gia vào các giai đoạn từ nghiên cứu, xây dựng quy trình, thực hiện triển khai, kiểm soát trong quá trình thực hiện và điều chỉnh để sản phẩm ngày càng hoàn thiện.

Các chỉ tiêu sử dụng cho xếp hạng tín dụng thể nhân tại CIC và cách thức thực hiện

Việc chấm điểm, xếp hạng tín dụng khách hàng thể nhân tại CIC dựa vào 9 chỉ tiêu, chia thành 3 nhóm: (i) Số dư nợ và tình trạng nợ; (ii) Lịch sử trả nợ; (iii) Lịch sử quan hệ tín dụng (Bảng 1). Với mỗi chỉ tiêu chấm điểm này sẽ có khoảng điểm (nhỏ nhất – lớn nhất), các khoảng điểm này được tính toán dựa trên mức độ quan trọng của từng chỉ tiêu đã được các chuyên gia tại trung tâm kiểm định và tổng các khoảng điểm từ 150-750 điểm.

Các chỉ tiêu thể hiện nợ không đủ tiêu chuẩn, nợ xấu của khách hàng là các chỉ tiêu trực tiếp phản ánh khả năng chi trả của khách hàng, do vậy điểm thấp nhất cho các chỉ tiêu này có thể là giá trị âm hoặc bằng 0. Chẳng hạn chỉ tiêu “nhóm nợ cao nhất hiện tại”, nếu khách hàng có nhóm nợ càng cao thì thể hiện khả năng vỡ nợ của khách hàng càng lớn, nếu rơi vào nhóm cao nhất tức nhóm 5 hoặc nợ ngoài bảng thì đã không còn khả năng trả nợ nên giá trị nhỏ nhất với chỉ tiêu này sẽ là giá trị âm. Các chỉ tiêu còn lại phản ánh gián tiếp khả năng vỡ nợ của khách hàng, do vậy điểm thấp nhất cho các chỉ tiêu này không có giá trị âm hoặc bằng 0, điểm của chỉ tiêu cao hay thấp phụ thuộc vào giá trị của chỉ tiêu là bao nhiêu.

Các chỉ tiêu phản ánh lịch sử quan hệ tín dụng của khách hàng (không bao gồm tình hình nợ không



đủ tiêu chuẩn) được đánh giá mức độ quan trọng thấp hơn chỉ tiêu phản ánh hiện tại nên có khoảng điểm cũng thấp hơn.

Sau khi thực hiện xác định tổng điểm, khoản tín dụng sẽ được xếp hạng theo Bảng 2. Cuối cùng, CIC sẽ ra các báo cáo xếp hạng tín dụng cá nhân gồm 4 nội dung: (i) Thông tin về khách hàng; (ii) Thông tin về quan hệ tín dụng khách hàng; (iii) Chỉ tiêu chấm điểm tín dụng khách hàng; (iv) Điểm tín dụng khách hàng và xếp loại.

Đánh giá hoạt động xếp hạng tín dụng thẻ nhân tại CIC

Có thể thấy, hoạt động chấm điểm và xếp hạng tín dụng khách hàng thẻ nhân của CIC đang được tổ chức theo hướng khoa học và hệ thống theo hướng đảm bảo các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động xếp hạng tín dụng gồm tính khách quan, tính thận trọng, tính minh bạch và bảo mật về thông tin tín dụng khách hàng (Langohr và Langohr 2008).

Về phương pháp, CIC đã áp dụng kết hợp cả phương pháp mô hình thống kê và phương pháp chuyên gia để đưa ra mô hình chấm điểm thẻ nhân, vì vậy các tiêu chí trong mô hình cùng các trọng số tính điểm có độ tin cậy và khách quan. CIC không sử dụng các chỉ tiêu nhân thân như nhiều tổ chức tín dụng khác ở Việt Nam (xem mô hình xếp hạng tín dụng thẻ nhân của Đinh Thị Huyền Thanh and Kleimeier S. 2006, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam năm 2014, Ngân hàng Công thương Việt Nam năm 2013) mà chỉ sử dụng các chỉ tiêu tài chính. Điều này phù hợp với các mô hình xếp hạng tín dụng thẻ nhân trên thế giới như mô hình chấm điểm tín dụng FICO và VantageScore (Mỹ) và đảm bảo sự công bằng đối với các cá nhân vay nợ tại các tổ chức tín dụng. Quy trình xếp hạng tín dụng sử dụng tối đa phần mềm chấm điểm, vì vậy việc chấm điểm, xếp hạng tín dụng nhanh chóng, hạn chế được sự tham gia của con người, đảm bảo tính khách quan của kết quả xếp hạng. Bên cạnh đó, quy trình vẫn kết hợp sự kiểm soát của chuyên gia để kết quả xếp hạng không có sai sót, đảm bảo tính thận trọng của việc xếp hạng tín dụng. Tuy nhiên, hệ thống chấm điểm khách hàng thẻ nhân của CIC vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

Thứ nhất, các chỉ tiêu sử dụng để kiểm định trong mô hình xếp hạng tín dụng thẻ nhân của CIC mang tính chất lịch sử mà chưa có các chỉ tiêu dự báo cho tương lai. Do khả năng trả nợ là yếu tố quan trọng nhất mà tổ chức cho vay quan tâm, nên các chỉ tiêu mang tính dự báo khả năng trả nợ trong tương lai như sự ổn định của thu nhập hay mức thu nhập bình

quân theo tháng hoặc năm... nên được xem xét kiểm định trong mô hình.

Trên thực tế đây là những chỉ tiêu thường được sử dụng trong xếp hạng tín dụng thẻ nhân (xem Abdou và Pointon 2011) và là các thông tin mà các tổ chức tín dụng thường thu thập khi xét duyệt một khoản cho vay nên CIC sẽ có thể thu thập được các dữ liệu này cho việc xếp hạng tín dụng. Việc tách bạch phân tích các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn cũng sẽ làm kết quả xếp hạng tín dụng thẻ nhân chính xác hơn. Langohr và Langorh (2008) chỉ ra rằng, trong khi việc đánh giá rủi ro tín dụng ngắn hạn chú trọng vào đánh giá tính thanh khoản, rủi ro tín dụng dài hạn, ngoài tính thanh khoản còn phải xem xét khả năng thu hồi vốn nếu rủi ro tín dụng xảy ra trên thực tế.

Hiện nay, số lượng khách hàng sử dụng thẻ tín dụng rất lớn, mức độ tiêu dùng cao, do vậy thông tin tín dụng thông qua thẻ cần phải được đưa vào mô hình chấm điểm, xếp hạng tín dụng thẻ nhân.

Các thông tin khác như mục đích sử dụng vốn vay cũng cần được xem xét kiểm định.

Một lưu ý quan trọng khác khi xét tới các chỉ tiêu về quan hệ tín dụng, trước đây chỉ tiêu này của CIC có bao gồm các chỉ tiêu về tín dụng thẻ (dư nợ thẻ được tổ chức tín dụng gửi gộp vào dư nợ tín dụng, không phân biệt dư nợ thẻ hay dư nợ tín dụng) nên báo cáo chấm điểm khách hàng thẻ nhân mặc định đã được tính cả dư nợ thẻ của khách hàng, nhưng từ khi tổ chức tín dụng thực hiện truyền tếp theo Thông tư 03/2013/TT-NHNN ngày 28/1/2013 quy định về hoạt động thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thông tin về thẻ tín dụng của khách hàng đã được tách ra khỏi dư nợ tín dụng và gửi theo tếp báo cáo riêng do những khác biệt thông tin thẻ tín dụng với quan hệ tín dụng.

Hiện tại, báo cáo chấm điểm khách hàng mới chỉ sử dụng thông tin về dư nợ tín dụng và chưa tính đến các thông tin về thẻ tín dụng. Hiện nay, số lượng khách hàng sử dụng thẻ tín dụng là rất lớn, mức độ tiêu dùng cao, do vậy thông tin tín dụng thông qua thẻ cần phải được đưa vào mô hình chấm điểm, xếp hạng tín dụng thẻ nhân. Ngoài ra, mô hình xếp hạng tín dụng thẻ nhân nên được kiểm định lại định kỳ theo kế hoạch, vì theo sự thay đổi của thị trường và các điều kiện kinh tế vĩ mô có thể làm mô hình thay đổi về cả chỉ tiêu đánh giá và trọng số của các chỉ tiêu.

Thứ hai, mặc dù quy trình chấm điểm xếp hạng tín dụng thẻ nhân của CIC khá chặt chẽ, thông tin

của khách hàng được kiểm soát nhiều lần, đảm bảo tính thận trọng, khách quan, hạn chế tác động của người xử lý. Tuy nhiên, quy trình này vẫn còn có hạn chế. Nếu khách hàng bị nghi ngờ, sai sót, thì việc điều chỉnh dữ liệu rất mất thời gian. CIC cũng chưa có luồng thông tin phản hồi lại cho tổ chức tín dụng nếu khách hàng bị trả lời chậm.

Thứ ba, thông tin dữ liệu đầu vào cho hệ thống chấm điểm của CIC lấy từ nhiều nguồn, chủ yếu là thông tin về dư nợ, thông tin về tài sản và thông tin định danh khách hàng. Tuy nhiên, nhiều thông tin gửi từ các ngân hàng thương mại về CIC chậm và chưa được cập nhật làm ảnh hưởng tới việc chấm điểm và xếp hạng. CIC cũng đang tận dụng các đầu tin có sẵn cho việc xếp hạng tín dụng. Nhiều thông tin cần thiết khác theo mô hình chấm điểm nhưng vẫn chưa thu thập được chẳng hạn thông tin pháp lý như thu nhập, công việc... Nhiều thông tin trong kho của khách hàng đã cũ, ví dụ khách hàng thay đổi chứng minh thư hoặc dùng giấy tờ khác để vay nợ (chẳng hạn hộ chiếu) nhưng không khai báo với tổ chức tín dụng nên thông tin khách hàng vẫn bị thiếu sót.

Đề xuất và kết luận

Để nâng cao chất lượng của thông tin xếp hạng tín dụng thể nhân, CIC cần lưu ý những vấn đề sau:


Thứ nhất, xem xét kiểm định lại mô hình xếp hạng tín dụng thể nhân theo các hướng: (i) bổ sung các chỉ tiêu liên quan tới khả năng hoàn trả nợ của khách hàng trong tương lai như thu nhập bình quân, sự ổn định của thu nhập, mục đích của khoản vay; (ii) phân tích tách bạch nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, trong đó việc đánh giá nợ ngắn hạn chú trọng vào các chỉ tiêu về tính thanh khoản và việc đánh giá nợ dài hạn ngoài tính thanh khoản còn xem xét các vấn đề như giá trị thu hồi nếu rủi ro thực xảy ra; (iii) bổ sung thông tin tín dụng trên thẻ vào mô hình kiểm định.

Mô hình xếp hạng tín dụng thể nhân sẽ dựa trên kết quả kiểm định cuối cùng dựa trên việc bổ sung các tiêu chí đề xuất. Việc kiểm định này cũng cần được thực hiện định kỳ để đảm bảo sự tin cậy và thích hợp của mô hình chấm điểm, xếp hạng tín dụng thể nhân, đặc biệt mô hình cũng cần được tái đánh giá trong những trường hợp có biến động kinh tế vĩ mô.

Thứ hai, để đảm bảo có nguồn thông tin chính xác, kịp thời cho việc chấm điểm xếp hạng tín dụng thể nhân, cũng như để xử lý dữ liệu nhanh chóng trong trường hợp nếu khách hàng bị nghi ngờ, sai sót, CIC cần xây dựng quy trình trao đổi thông tin

trong trường hợp có lỗi với các tổ chức tín dụng cũng như các bộ, ngành liên quan một cách chặt chẽ và khoa học.

Thứ ba, vì nhiều thông tin nhân thân của khách hàng dùng để vay nợ đã cũ nên việc thu thập thông tin cá nhân từ quản lý Nhà nước như Bộ Công an (Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư – C72), ... cũng góp phần tăng thêm nguồn dữ liệu tại CIC, nâng tỷ trọng trả lời thông tin chấm điểm, xếp hạng tín dụng cho các tổ chức tín dụng và các tổ chức khác. Để tăng cường trao đổi thông tin thì CIC cần chủ động đề xuất Ngân hàng Nhà nước liên hệ với các bộ, ngành để tham mưu ban hành các công văn liên tịch về việc phối hợp trao đổi thông tin với Ngân hàng Nhà nước.

Với vị trí là một tổ chức thông tin tín dụng công thuộc Ngân hàng Nhà nước, hoạt động xếp hạng tín dụng thể nhân của CIC có ý nghĩa lớn trong việc cung cấp thông tin tín dụng, phục vụ cho hoạt động tín dụng và các tổ chức tín dụng. CIC có lợi thế về nguồn thông tin tín dụng tổng hợp từ các tổ chức tín dụng và các thông tin khác từ các bộ ban ngành, với cách tiếp cận xếp hạng tín dụng khoa học và hệ thống cùng với đội ngũ chuyên gia có chuyên môn cao nên có thể thực hiện hoạt động này với mức độ tin cậy cao. Việc tiếp tục hoàn thiện hoạt động chấm điểm thể nhân nói riêng, nâng cao chất lượng hệ thống thông tin tài chính tín dụng nói chung sẽ góp phần giảm thiểu rủi ro tín dụng, đảm bảo một nền kinh tế tài chính phát triển an toàn, lành mạnh và bền vững cho Việt Nam. 

Tài liệu tham khảo:

1. Đinh Thị Huyền Thanh and Kleimeier S., 2006, *Credit scoring for Vietnam's retail banking market*, Maastricht University, Netherlands;
2. Ngân hàng Nhà nước. 2013, "Quy định về hoạt động thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam", Thông tư 03/2013/TT-NHNN ngày 28/01/2013;
3. Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. 2014, *Tài liệu nội bộ xếp hạng tín dụng, tài liệu nội bộ*;
4. Trung tâm Thông tin tín dụng quốc gia, 2015, *Chấm điểm khách hàng thể nhân, Tài liệu nội bộ*;
5. Ngân hàng Công thương, 2013, *Tài liệu nội bộ xếp hạng tín dụng, Tài liệu nội bộ*;
6. Abdou, H. & Pointon, J., 2011, "Credit scoring, statistical techniques and evaluation criteria: a review of the literature", *Intelligent Systems in Accounting, Finance & Management*, 18 (2-3), pp. 59-88.
7. Federal Reserve System, 2007, *Report to the Congress on credit scoring and its effects on the availability and affordability of credit*, Board of Governors of the Federal Reserve System;
8. Langohr H. & Langohr P, 2008, *Rating agencies and their credit ratings: what they are, how they work, and why they are relevant*, Wiley and Sons.